

Số: /GP-STNMT

Kon Tum, ngày tháng năm 2024

## GIẤY PHÉP THĂM DÒ NƯỚC DƯỚI ĐẤT

### GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ Quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 41/2021/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 784/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực tài nguyên nước;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất của Hộ kinh doanh Phạm Thị Tuyền ngày 08 tháng 10 năm 2024 và kèm theo hồ sơ;

Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên Khoáng sản - Nước tại Phiếu trình ngày 11 tháng 12 năm 2024.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Cho phép Hộ kinh doanh Phạm Thị Tuyền (Địa chỉ: Thôn 13, xã Đăk Ruồng, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum) thăm dò nước dưới đất theo thiết kế giếng thăm dò nước dưới đất dự án Trang trại chăn nuôi heo công nghệ cao, với các nội dung chủ yếu sau đây:

**1.** Mục đích thăm dò: Đánh giá trữ lượng nước, chất lượng nước và khả năng khai thác nước dưới đất phục vụ dự án Trang trại chăn nuôi heo công nghệ cao.

**2.** Quy mô thăm dò: Tổng lưu lượng nước dự kiến 100m<sup>3</sup>/ngày đêm; tổng số 02 giếng khoan (nằm trong khu vực, phạm vi dự án Trang trại chăn nuôi heo công nghệ cao).

3. Vị trí công trình thăm dò: Thôn 13, xã Đăk Ruồng, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum; tọa độ các điểm góc giới hạn phạm vi bố trí công trình thăm dò theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực  $107^{\circ}30'$ , múi chiều  $3^{\circ}$  (có Phụ lục kèm theo).

4. Tầng chứa nước thăm dò: Tầng chứa nước thuộc Phục hệ Khâm Đức (NP- $\mathcal{E}$  kđ).

5. Khối lượng các hạng mục thăm dò chủ yếu: (có Bảng tổng hợp khối lượng thăm dò kèm theo).

6. Thời hạn của giấy phép: 01 (một) năm.

**Điều 2.** Các yêu cầu cụ thể đối với chủ Hộ kinh doanh Phạm Thị Tuyền:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được Cơ quan cấp giấy phép đồng ý bằng văn bản.

2. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý tài nguyên nước ở trung ương và địa phương theo quy định; cung cấp đầy đủ và trung thực thông tin, dữ liệu về hoạt động thăm dò của công trình vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia và theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. Thông báo kế hoạch, thời gian triển khai thi công các hạng mục công tác thăm dò; thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và tuân thủ các quy định Luật Tài nguyên nước; Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ Quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; các quy định liên quan theo quy định của pháp luật.

4. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến thiết kế, thi công công trình thăm dò nước dưới đất; thực hiện các yêu cầu khác theo quy định của pháp luật để bảo vệ tài nguyên nước, phòng chống sụt lún đất, ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước liên quan đến hoạt động thăm dò nước dưới đất.

5. Trong quá trình thăm dò nước dưới đất phải thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn cho người và công trình thăm dò; thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường xung quanh khu vực thăm dò; trám lấp giếng hỏng hoặc không sử dụng sau khi kết thúc thăm dò theo quy định.

6. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân khác trong khu vực thăm dò nước dưới đất và thực hiện các quy định khác có liên quan.

7. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy, chính quyền địa phương trong quá trình thăm dò nước dưới đất. Trường hợp trong quá trình thăm dò nước dưới đất xảy ra sự cố gây ô nhiễm nguồn nước, sụt lún đất thì phải dừng ngay việc thi công thăm dò và kịp thời khắc

phục các sự cố do hoạt động thăm dò của mình gây ra, đồng thời báo cáo kịp thời về cơ quan cấp giấy phép (*qua Sở Tài nguyên và Môi trường*), Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy và cơ quan chức năng của địa phương để có biện pháp xử lý, chỉ đạo.

**Điều 3.** Phòng Tài nguyên Khoáng sản - Nước, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum phối hợp với Văn phòng Đăng ký đất đai cập nhật thông tin của giấy phép này vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia.

**Điều 4.** Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Chậm nhất 45 (*bốn mươi lăm*) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Hộ kinh doanh Phạm Thị Tuyền còn tiếp tục thăm dò nước dưới đất như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Sở, Trưởng phòng Tài nguyên Khoáng sản - Nước và Văn phòng Đăng ký đất đai, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum; Hộ kinh doanh Phạm Thị Tuyền; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (b/cáo);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (b/cáo);
- Cục Quản lý tài nguyên nước (b/cáo);
- Cục Thuế tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- UBND huyện Kon Rẫy;
- UBND xã Đăk Ruồng, huyện Kon Rẫy;
- GD, các PGD Sở TN&MT;
- Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Kon Tum;
- Hộ kinh doanh Phạm Thị Tuyền;
- Lưu: VT, TNKSN<sub>ĐTV</sub>.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Võ Thanh Hải**

**Phụ lục: Vị trí, khu vực thăm dò nước dưới đất phục vụ dự án Trang trại  
chăn nuôi heo công nghệ cao**

*(Kèm theo Giấy phép số: /GP-STNMT ngày tháng năm 2024 của Sở Tài  
nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum)*

Ký hiệu điểm gốc	Hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trục 107° 30', múi chiều 3 <sup>0</sup>		Ký hiệu điểm gốc	Hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trục 107° 30', múi chiều 3 <sup>0</sup>	
	X(m)	Y (m)		X (m)	Y (m)
1	1601949	572567	11	1602167	572523
2	1601968	572510	12	1602151	572566
3	1601991	572485	13	1602102	572573
4	1602006	572457	14	1602059	572593
5	1602040	572441	15	1602055	572649
6	1602145	572376	16	1602019	572638
7	1602252	572434	17	1602029	572613
8	1602219	572493	18	1602035	572596
9	1602186	572486	19	1602018	572589
10	1602178	572491	20	1601986	572578

**Bảng tổng hợp**  
**Khối lượng các hạng mục công việc thăm dò nước dưới đất**

<b>TT</b>	<b>Hạng mục công việc</b>	<b>ĐVT</b>	<b>Khối lượng thực hiện</b>
<b>I</b>	<b>Lập thiết kế giếng thăm dò nước dưới đất</b>		
1	Khảo sát, điều tra thực tế, tổng hợp tài liệu	Công	06
2	Thiết kế giếng thăm dò nước	Thiết kế	02
<b>II</b>	<b>Thi công giếng thăm dò</b>		
1	Khoan máy, chống ống	m	220
a	Khoan máy đất đá cấp I-III	m	30
b	Khoan máy đất đá cấp IV-VI	m	30
c	Khoan máy đất đá cấp VII-VIII	m	160
2	Chống ống vách, lọc, lắp đường kính 140mm	m	220
3	Bơm thổi rửa	Ca	02
4	Bơm hút nước thí nghiệm	Ca	12
5	Đo hồi phục	Ca	04
6	Lấy và phân tích mẫu nước dưới đất	Bộ	04
<b>III</b>	<b>Lập Báo cáo kết quả thi công giếng khai thác</b>	Báo cáo	01